

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HC-ST
Ngày: 19-9-2025
V/v “yêu cầu hủy Quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hoà

Bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thuý Hằng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 46/2025/TLST-HC, ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong quản lý đất đai”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HC ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Dương Văn H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Khối 6A, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Nghệ An: Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Tưởng Đăng H - Chức vụ: Phó Chủ tịch. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Nghệ An. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Tưởng Đăng H - Chức vụ: Phó Chủ tịch. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Tưởng Đăng H - Chức vụ: Phó Chủ tịch.

Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ủy ban nhân dân thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Tưởng Đăng H - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Ông Đậu Văn V, sinh năm 1964. Địa chỉ: Khối 6A, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Bà Trịnh Thị Th, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khối 6A, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Ý kiến của người khởi kiện ông Dương Văn H:

Ngày 01/01/2011, ông Dương Văn H ký hợp đồng với ông Lê Hồng Tư - Khối trưởng và ông Đậu Văn V - Khối phó khối 5, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An thuê 2.500 m² diện tích đất ao của khối 5, thị trấn Th, huyện Th để phát triển kinh tế (nuôi các loại hải sản). Thời hạn thuê là 10 năm đến ngày 30/12/2020 là hết thời hạn thuê.

Ngày 18/8/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An (gọi tắt UBND thị trấn Th) cho xe đổ đất lấp ao của gia đình ông Dương Văn H thuê trong khi chưa có quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền là hoàn toàn vi phạm pháp luật. Đồng thời trước khi đổ đất UBND thị trấn Th không xem xét dưới ao của ông Dương Văn H có các loại hải sản mà ông H nuôi hay không? sản lượng bao nhiêu? đã thu hoạch được chưa? và các loại tài sản trên đất là việc làm tùy tiện trái pháp luật. Do vậy ông Dương Văn H đã làm đơn yêu cầu UBND thị trấn Th bồi thường thiệt hại do hành vi trái pháp luật của Chủ tịch UBND thị trấn Th, huyện Th.

Ngày 13/10/2022, UBND thị trấn Th ban hành văn bản số 2279/UBND-BTD về việc giải quyết đơn của ông Dương Văn H với nội dung không chấp nhận bồi thường thiệt hại cho ông Dương Văn H (gọi tắt là văn bản số 2279/UBND-BT). Ông Dương Văn H không đồng ý với văn bản số 2279/UBND-BTD nên ngày 21/10/ 2022 làm đơn khiếu nại yêu cầu Chủ tịch UBND thị trấn Th giải quyết.

Ngày 03/3/2023, Chủ tịch UBND thị trấn Th ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu) với nội dung việc ông Dương Văn H khiếu nại về việc UBND thị trấn Th đổ đất san lấp diện tích thuộc thửa đất số 429, tờ bản đồ 24 vào năm 2017 làm thiệt hại cá, lươn, gỏi mà không đền bù là có đúng 1 phần, cụ thể: Việc giải phóng mặt bằng nhằm chỉnh trang khuôn viên cây xanh được tiến hành san lấp trước khi có Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 9/7/2021 của UBND huyện Th về thu hồi đất. Tại thời điểm trước khi san lấp để giải phóng mặt bằng, UBND thị trấn không tiến hành kiểm tra hiện trạng, lập

biên bản kiểm đếm tài sản trên đất dẫn đến không có cơ sở để đền bù thiệt hại kinh tế. Hiện nay ông Dương Văn H đề nghị UBND thị trấn Th đền bù thiệt hại kinh tế, qua xác minh, UBND Thị Trấn Th xác định không có giấy tờ tài liệu nào xác định ông Dương Văn H có nuôi cá, lươn, gỏi tại khu vực thửa đất số 429, tờ bản đồ 24 vào năm 2017, cũng như các hóa đơn, chứng từ chứng minh giá trị tài sản theo nội dung khiếu nại. Do đó không có cơ sở để giải quyết.

Không đồng ý đối với Quyết định giải quyết khiếu nại trên nên ông Dương Văn H đã làm đơn khiếu nại lần 2 yêu cầu UBND huyện Th giải quyết. Ngày 14/8/2023, Chủ tịch UBND huyện Th ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 1901/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H, khối 6A, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An (lần 2) với nội dung quyết định: “Công nhận quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Th về việc khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu) là đúng và giao cho UBND thị trấn Th thực hiện nội dung sau: Sửa đổi Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện Th về việc khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu) đối với nội dung phần kết luận, cụ thể như sau : Sửa đoạn “Tại thời điểm trước khi san lấp thửa đất để giải phóng mặt bằng, UBND thị trấn không tiến hành kiểm tra hiện trạng, lập biên bản kiểm đếm tài sản trên đất tại dòng thứ 11 dưới lên của trang 4 thành: Trước lúc đổ đất UBND thị trấn không tiến hành kiểm tra rà soát, thống kê và lập biên bản để khẳng định việc có hay không có tài sản tại khu đất ao bệnh viện”.

Không đồng ý với các quyết định giải quyết khiếu nại, ông Dương Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An:

- Hủy Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu).

- Hủy Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần hai).

- Hủy văn bản số 2279/UBND-BTD ngày 13/10/2023 của UBND huyện Th, tỉnh Nghệ An.

- Buộc UBND huyện Th bồi thường về thiệt hại tài sản cho ông Dương Văn H số tiền 1.266.810.000 đồng.

Lý do khởi kiện theo ông Dương Văn H trình bày như sau:

Thứ nhất, ngày 01/01/2011 ông ký hợp đồng với ông Lê Hồng Tư - Khối trưởng và ông Đậu Văn V - khối phó, khối 5, thuê 2.500 m² diện tích đất ao của khối 5 để phát triển kinh tế (nuôi các loại hải sản). Thời hạn thuê là 10 năm đến ngày 30/12/2020 là hết thời hạn thuê. Nhưng năm 2017, Chủ tịch UBND thị trấn thuê người đổ đất lấp ao khi chưa có quyết định thu hồi đất của ông H là vi phạm. Trong trường hợp có quyết định thu hồi đất cũng phải kiểm đếm, bồi thường tài sản trên đất cho ông H theo quy định tại Điều 53 luật đất đai.

Thứ hai, tại Quyết định giải quyết khiếu nại (lần 1) của Chủ tịch UBND thị trấn và Quyết định giải quyết khiếu nại (lần 2) của Chủ tịch UBND huyện Th kết luận do ông H không cung cấp được bất kỳ loại giấy tờ, tài liệu nào khác để chứng minh việc mua, nuôi, thả và thu nhập cá, lươn, tập kết gỗ trong ao nên không có cơ sở để giải quyết việc đền bù thiệt hại. Việc xác định như vậy là không đúng vì ông H nuôi với tư cách cá nhân thì việc mua con giống và bán sản phẩm làm gì có chứng từ để xuất trình. Quyết định giải quyết khiếu nại của 2 cấp cũng đã khẳng định: Việc ông Dương Văn H khiếu nại về việc UBND thị trấn Th đô đất san lấp diện tích thuộc thửa đất số 429, tờ bản đồ 24 vào năm 2017 làm thiệt hại cá, lươn, gỗ mà không đền bù là có đúng 1 phần, cụ thể: Việc giải phóng mặt bằng nhằm chỉnh trang khuôn viên cây xanh được tiến hành san lấp trước khi có quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 9/7/2021 của UBND huyện Th về thu hồi đất. Tại thời điểm trước khi san lấp để giải phóng mặt bằng, UBND thị trấn không tiến hành kiểm tra hiện trạng, lập biên bản kiểm đếm tài sản trên đất dẫn đến không có cơ sở để đền bù thiệt hại kinh tế.

Ông H cho rằng thuê ao là để nuôi hải sản, hàng năm nộp tiền thuê đầy đủ. Để chứng minh việc có nuôi lươn, chạch và cá là có thật ông H đã xin xác nhận của ông Trần Đình Huy và ông Trần Văn Hùng là những người bán lươn, chạch giống cho ông H, còn người bán cá bị ốm nặng ông H không xin xác nhận được.

Hành vi lấp ao của Chủ tịch UBND thị trấn Th trái pháp luật gây thiệt hại cho ông H về tài sản, cụ thể như sau:

- Tiền cá Trắm đen 50 con khi thả 2 kg/1 con, tính thu hoạch 5 kg/1 con x 50con = 250 kg, giá trị tiền 250kg x 150.000 đồng = 37.500.000 đồng; cá Chép 40 con khi thả 1 kg/1 con, thu hoạch 3kg/1 con x 40con = 120kg, giá trị tiền 120kg x 80.000 đồng = 9.600.000 đồng; cá Mè 40 con khi thả 1,2kg/1 con, thu hoạch 4kg/1 con x 40con = 160 kg, giá trị tiền 160kg x 60.000 đồng = 9.600.000 đồng; lươn thả 100 kg, thu hoạch 140kg x 180.000 đồng = 25.000.000 đồng; chạch khi thả 50 kg, thu hoạch 70kg x 100.000 đồng = 7.000.000 đồng; tổng cộng cá, lươn, chạch = 88.900.000 đồng trong 1 năm, 3 năm còn lại = 88.900.000 đồng x 3 năm = 266.700.000 đồng; tiền nuôi ếch 10.000.000 đồng.

- Tiền ột kinh doanh: 101,42 m² x 3.500.000 đồng = 354.670.000 đồng; tiền vật dụng gia đình: 29.440.000 đồng; tiền cây chuối trồng xung quanh ao 50 cây, 02 cây xoan dâu, 02 cây đu đủ, tổng là 6.000.000 đồng.

- Tiền thất thu do lấp ao trước thời hạn thuê 03 năm làm ông H không có công ăn việc làm gây thiệt hại 600.000.000 đồng.

Tổng cộng các khoản là 1.266.810.000 đồng.

2. *Ý kiến của UBND xã Đ và Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An là người kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện:*

Tháng 8 năm 2017, UBND thị trấn Th (cũ) tiến hành san lấp thửa đất ao thuộc thửa số 429 tờ bản đồ số 24, địa chỉ khối 6A (khối 5 cũ, nay là thôn 6A, xã Đ) để chỉnh trang khuôn viên cây xanh. Việc san lấp nhằm phục vụ dự án chỉnh trang khuôn viên khối 9 (cũ) được thực hiện khi chưa ban hành quyết định thu

hồi đất và chưa lập biên bản kiểm đếm tài sản trên đất. Ông H cho rằng việc san lấp đã làm thiệt hại tài sản cá, lươn và gỗ của gia đình ông H và yêu cầu UBND bồi thường. Ông H đã gửi đơn khiếu nại đến UBND thị trấn Th (lần đầu) và UBND huyện Th (lần hai). Tổ xác minh của UBND thị trấn Th đã tiến hành thu thập hồ sơ và làm việc với ông H, các cá nhân liên quan. Kết quả cho thấy: Hồ sơ địa chính và kết quả rà soát hiện trường không có tài liệu nào ghi nhận việc nuôi cá, lươn, chạch hoặc có cọc gỗ trên thửa đất ao; ông H thừa nhận không có hóa đơn, chứng từ mua cá, lươn và không nhớ nguồn mua nên không cung cấp được chứng cứ về giá trị tài sản; các nhân chứng (cán bộ địa phương, đơn vị thi công và hộ dân xung quanh) đều khai rằng trước khi san lấp chỉ có lều quán bán hàng và ao nước đục, có bèo tây; không thấy cá, lươn hay tài sản khác.

Sau khi đối thoại và kết thúc xác minh, Chủ tịch UBND thị trấn Th ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 giải quyết khiếu nại lần đầu; Chủ tịch UBND huyện Th ban hành Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 giải quyết khiếu nại lần hai giữ nguyên nội dung quyết định lần đầu. Hai quyết định này xác định việc san lấp chưa đúng quy trình nhưng bác yêu cầu bồi thường vì ông H không chứng minh được thiệt hại. Quan điểm của UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An:

- Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: Căn cứ hồ sơ, tài liệu và kết quả xác minh: Ông Dương Văn H không cung cấp được chứng cứ về việc có tài sản nuôi trồng trên khu đất, cũng như giá trị thiệt hại. Hồ sơ địa chính và biên bản làm việc với các cá nhân liên quan không ghi nhận có cá, lươn, gỗ như ông Dương Văn H trình bày. Do vậy, không có cơ sở pháp lý để xác định thiệt hại thực tế và không có căn cứ để UBND bồi thường.

- Về các quyết định giải quyết khiếu nại: Quyết định số 68/QĐ-UBND và Quyết định số 1901/QĐ-UBND đã xem xét đầy đủ hồ sơ và phù hợp với quy định pháp luật. UBND xã Đ đề nghị Tòa án công nhận tính hợp pháp của các quyết định này và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H.

3. Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của UBND thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An: Đại diện UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An đồng ý với ý kiến của người bị kiện.

- Bà Trịnh Thị Th: Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông H.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại; việc tranh tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử được tiến hành đúng theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Người khởi kiện, người bị kiện đã thực hiện và chấp hành quyền, nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung sau khi đánh giá, nhận định, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 9 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 3 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 348 Luật Tố tụng

hành chính; Điều 17, 18, 27, 28, 29, 30, 31, 36, 37, 38, 39, 40 Luật khiếu nại năm 2011; Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị Quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 ngày 20/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An năm 2025; Nghị Quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn H, hủy một phần Văn bản số 2279/UBND-BT ngày 13/10/2022 của UBND huyện Th về việc giải quyết đơn công dân (phản trả lời đối với nội dung đề nghị đền bù thiệt hại do việc UBND huyện tiến hành cưỡng chế thu hồi đất tại thửa đất số 429, tờ bản đồ địa chính số 24, địa chỉ khối 6A (khối 5 cũ), thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An).

Buộc người bị kiện phải thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định.

Về án phí: Buộc người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các đương sự, các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính, thu thập tài liệu chứng cứ, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, đối thoại và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng.

Ông Dương Văn H khởi kiện UBND nhân dân huyện Th, Chủ tịch UBND thị Trấn Th và Chủ tịch UBND huyện Th. Căn cứ Nghị quyết số 1678/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Nghệ An năm 2025 và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân. Hội đồng xét xử xác định người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của UBND thị trấn Th và UBND huyện Th, tỉnh Nghệ An là UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An; người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Chủ tịch UBND thị trấn Th và Chủ tịch UBND huyện Th, tỉnh Nghệ An là Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên toà người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đậu Văn V đã được Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do; người đại diện theo uỷ quyền của UBND xã Đ và Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An vắng mặt nhưng đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền thụ lý: Người khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu) (gọi tắt là Quyết định số 68/QĐ-UBND); hủy Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) (gọi tắt là Quyết định số 1901/QĐ-UBND); hủy văn bản số 2279/UBND-BT ngày 13/10/2022 của UBND huyện Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết đơn của công dân (gọi tắt văn bản số 2279/UBND-BT) .

Xét thấy đối với Quyết định số 68/QĐ-UBND và Quyết định số 1901/QĐ-UBND, căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính đây là các quyết định hành chính, có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Dương Văn H nên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính.

Đối với văn bản số 2279/UBND-BT mặc dù ban hành bằng hình thức Công văn nhưng chứa đựng nội dung quyết định hành chính, có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông Dương Văn H nên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính.

Đối với yêu cầu buộc UBND huyện Th bồi thường về thiệt hại tài sản cho ông Dương Văn H số tiền 1.266.810.000 đồng được xem xét khi xem xét các quyết định hành chính nêu trên.

[4] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 03/3/2023, Chủ tịch UBND thị trấn Th ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu); ngày 14/8/2023, Chủ tịch UBND huyện Th ban hành Quyết định số 1901/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần 2). Ngày 22/7/2024, ông Dương Văn H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 68/QĐ-UBND và hủy Quyết định số 1901/QĐ-UBND.

Xét thấy Quyết định số 1901/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện Th ban hành ngày 14/8/2023, đến ngày 22/7/2024 ông Dương Văn H khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính. Đối với Quyết định số 68/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thị trấn Th, văn bản số 2279/UBND-BT của UBND huyện Th mặc dù đã hết thời hiệu khởi kiện nhưng là quyết định hành chính liên quan nên được Hội đồng xét xử xem xét trong vụ án.

[5] Về nội dung;

[5.1] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND thị trấn Th về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu) và Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Th về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần hai) thấy rằng:

- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành các quyết định:

+ Đối với Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023:

Sau khi nhận được đơn khiếu nại của ông Dương Văn H, ngày 06/12/2022 Chủ tịch UBND thị trấn Th đã ban hành Quyết định số 444/QĐ-UBND về việc thành lập tổ xác minh khiếu nại. Tổ xác minh đã làm việc với các cá nhân, tổ chức liên quan, tiến hành việc xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ về nội dung khiếu nại, tổ chức đối thoại theo quy định. Trên cơ sở kết quả xác minh và báo cáo của Tổ xác minh, ngày 03/3/2023 Chủ tịch UBND thị trấn Th ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu là đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 17, 27, 28, 29, 30, 31 của Luật khiếu nại năm 2011.

+ Đối với Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023:

Không đồng ý với Quyết định 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND thị trấn Th, ông Dương Văn H khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Th. Sau khi thụ lý đơn khiếu nại, Chủ tịch UBND huyện Th đã ban hành Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 về xác minh nội dung khiếu nại. Đoàn xác minh đã tiến hành làm việc với các cá nhân, tổ chức có liên quan và tổ chức đối thoại theo quy định. Trên cơ sở báo cáo của Đoàn xác minh, ngày 14/8/2023, Chủ tịch UBND huyện Th đã ban hành Quyết định số 1901/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 2 là đảm bảo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 18, 36, 38, 39 và Điều 40 Luật khiếu nại năm 2011. Tuy nhiên, về thời hạn giải quyết khiếu nại chưa đảm bảo đúng quy định Điều 37 Luật khiếu nại năm 2011.

- Về cơ sở pháp lý: Các Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 và Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 đều giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H về nội dung UBND thị trấn Th đổ đất san lấp diện tích thuộc thửa đất số 429 tờ bản đồ số 24 vào năm 2017, địa chỉ thửa đất thuộc khối 6A (khối 5 cũ) làm ảnh hưởng đến thiệt hại tài sản cá, lươn, gổ của gia đình ông Dương Văn H mà không đền bù. Đề nghị UBND thị trấn bồi thường thiệt hại cá, lươn, gổ theo đúng quy định pháp luật.

Xét thấy, quá trình giải quyết khiếu nại, Tổ xác minh được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch UBND thị trấn Th và Đoàn xác minh được thành lập theo Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của Chủ tịch UBND thị trấn Th đã tiến hành làm việc với các cá nhân, tổ chức liên quan, tiến hành xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ về nội dung khiếu nại.

+ Theo kết quả làm việc với UBND thị trấn Th thì thửa đất mà ông H đang khiếu nại, khởi kiện theo bản đồ địa chính năm 1999 thuộc thửa đất số 109, tờ bản đồ số 17 là đất ao do Hợp tác xã nông nghiệp thị trấn Th quản lý. Sau khi Hợp tác xã nông nghiệp giải thể thì UBND thị trấn Th quản lý, chưa giao cho bất kỳ hộ gia đình hay cá nhân nào sử dụng. UBND thị trấn Th không biết Ban cán sự khối 5 (cũ) đã tiến hành ký hợp đồng cho thuê đất vùng này với ông H. Do đó, đến năm 2012, thực hiện chủ trương chuyển đổi ruộng đất lần 2, Tổ chuyển đổi ruộng đất khối 5 đã tiến hành rà soát và đưa thửa đất số 109 vào diện

tích chuyển đổi. Thửa đất số 109 đã được giao cho 4 hộ gia đình gồm: Trịnh Văn Hải, Hoàng Thị Huyền, Lê Văn Đình, Trần Đông Bơ. Đến năm 2018 đo đạc bản đồ địa chính, khu đất ao được đo đạc thành các thửa đất số 378, diện tích 263,6 m² và thửa đất số 390, diện tích 294,2m² thuộc tờ bản đồ số 24; thửa đất số 5, diện tích 263m² và thửa đất số 15, diện tích 264,4 m² thuộc tờ bản đồ số 30. Đến năm 2021 đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính thuộc thửa đất số 429, tờ bản đồ số 24.

+ Kết quả xác minh với các cá nhân có liên quan:

- Ông Nguyễn Văn V, nguyên Chủ tịch UBND thị trấn nhiệm kỳ 2015-2020 cho biết: Sau khi có chủ trương của huyện về thực hiện dự án chỉnh trang khuôn viên khối 9 cũ, UBND thị trấn đã chỉ đạo bộ phận địa chính và các bộ phận có liên quan thông báo cho ban chỉ huy khối, những hộ gia đình có đất biết về chủ trương. Trong quá trình kiểm tra, rà soát có trường hợp ông Dương Văn H dựng lều trái phép kinh doanh trên khu đất. Trước thời điểm thực hiện việc san lấp, UBND thị trấn đã làm việc nhiều lần với ông Dương Văn H, có hồ sơ lưu trữ tại UBND thị trấn, yêu cầu ông H tháo dỡ lều và di dời tài sản trên đất để thực hiện dự án. Tại thời điểm trước khi san lấp thửa đất để thực hiện quy hoạch công viên cây xanh, theo quan sát chỉ có lều dựng trái phép bám đường cống bệnh viện, phía sau có ao, trong ao có bèo tây, nước đục, bẩn, có màu đen và có mùi hôi thối. Không phát hiện các tài sản khác trên khu đất.

- Ông Phạm Bá S, giám đốc công ty xây dựng Ngọc Thành: Trước và tại thời điểm thực hiện việc cải tạo san lấp, ông S không nhận được bất kỳ văn bản nào của UBND thị trấn. Ông Nguyễn Văn Vinh nguyên chủ tịch UBND thị trấn và ông Nguyễn Xuân C, công chức địa chính - xây dựng đã trực tiếp tại thực địa chỉ đạo và bản giao mặt bằng san lấp bằng miệng. Về hiện trạng khu đất trước khi được thực hiện san lấp có lều ột để gia đình ông H kinh doanh hàng tạp hóa bám cống bệnh viện, phía sau ao có bèo tây, nước đục bẩn, có nhiều rác thải, không phát hiện cá, lươn và các loại tài sản khác trên khu đất.

- Ông Nguyễn Xuân Th là khối trưởng khối 5 (cũ) nhiệm kỳ 2017-2019 cho biết: Năm 2011, Ban cán sự khối 5 (cũ) đã cho gia đình ông Dương Văn H thuê khu đất này để phát triển kinh tế với tổng diện tích là 2.500 m², thời hạn cho thuê đất kể từ ngày 01/01/2011 đến hết ngày 30/12/2020. Tại thời điểm trước khi san lấp khu đất, UBND thị trấn Th không có thông báo bằng văn bản về việc san lấp khu đất cho ban chỉ huy khối mà chỉ biết thông tin của phương tiện truyền thanh. Đối với nội dung ông Dương Văn H có thả cá, lươn và các loại tài sản khác xuống ao, ông Thi không chứng kiến việc thả cá, lươn và cũng không biết trong ao có các loại tài sản nào. Theo quan sát thực tế, ao có bèo tây, nước đục bẩn, không phát hiện các loại tài sản khác.

- Bà Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị T là những hộ dân xung quanh thửa đất được san lấp cho biết: Tại thời điểm trước khi thực hiện việc san lấp, trên thửa đất mà ông Dương Văn H sử dụng có lều ột để kinh doanh hàng tạp hóa bám cống bệnh viện, phía sau có ao có bèo tây, nước đục bẩn. Không phát hiện các tài sản khác. Đối với việc thả cá, lươn các hộ dân không chứng kiến và cũng

không biết dưới ao có cá, lươn hay không.

- Kết quả rà soát các hồ sơ liên quan đến chỉnh trang khuôn viên, văn bản liên quan đến nội dung khiếu nại của ông Dương Văn H, gồm: Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND huyện Th về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án chỉnh trang khuôn viên khối 9 thị trấn Th; Biên bản làm việc ngày 21/7/2017 của UBND thị trấn Th làm việc với ông Dương Văn H. Tại buổi làm việc Chủ tịch UBND thị trấn Th đã giao cho ông Dương Văn H tự tháo dỡ lều quán, di dời hàng hóa, tài sản trong thời gian sớm nhất; Thông Báo số 102/TB-UBND ngày 18/8/2017 của UBND thị trấn Th về việc tự tháo dỡ, di dời tài sản trên đất; Thông Báo số 107/TB-UBND ngày 01/9/2017 của UBND thị trấn Th về việc tự tháo dỡ, di dời tài sản trên đất; Giấy mời số 18/GM-UBND ngày 20/07/2017 của UBND thị trấn Th mời bà Trịnh Thị Th (vợ ông Dương Văn H) để làm việc liên quan đến nội dung hộ gia đình bà Trịnh Thị Th dựng lều quán trên đất sản xuất đất nông nghiệp để kinh doanh buôn bán; Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của UBND huyện Th về việc cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm lập quy hoạch chi tiết xây dựng vườn hoa cây xanh tại khối 9, thị trấn Th; Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND huyện Th về việc quy hoạch chi tiết xây dựng vườn hoa cây xanh tại khối 9, thị trấn Th.

Thông qua rà soát hồ sơ cho thấy: Trong hồ sơ không có tài liệu liên quan đến việc kiểm đếm hoặc đề cập đến tài sản như: Cá, lươn, chạch và gỗ đã cưa làm cọc để nuôi ếch như đơn ông Dương Văn H đã khiếu nại.

- Kết quả làm việc với ông Dương Văn H: Đối với nội dung bồi thường thiệt hại như đơn khiếu nại, sau khi được hỏi căn cứ chứng minh bồi thường thiệt hại cá, lươn, gỗ theo yêu cầu trong đơn khiếu nại, ông H cho biết tại thời điểm mua cá, lươn để đổ xuống ao, ông không có chứng từ, hóa đơn chứng minh cho việc mua cá, lươn và lợi nhuận hàng năm thu được từ việc bán cá, lươn. Ông H cũng không nhớ mình đã từng mua cá ở đâu, người bán là ai để tổ xác minh lấy làm căn cứ tiến hành xác minh. Đối với danh sách thiệt hại ông H thừa nhận tự liệt kê trên cơ sở thực tế. Ông Dương Văn H không cung cấp bất kỳ giấy tờ nào để làm chứng cứ, chứng minh việc nuôi cá, lươn, và gỗ cũng như số liệu bị thiệt hại như trong đơn ông đã nêu.

Xét hành vi đổ đất san lấp ao của UBND thị trấn: Sau khi UBND huyện Th có Quyết định 1094/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án chỉnh trang khuôn viên khối 9, thị trấn Th, UBND Thị trấn đã tiến hành cho đổ đất vào khu đất ao Bệnh viện. Trước khi đổ đất, ngày 21/7/2017, UBND Thị trấn đã tiến hành làm việc với ông H yêu cầu ông H tự tháo dỡ, di dời tài sản trên khu đất ao, ra Thông báo số 102/TB-UBND ngày 18/8/2017 cho ông Dương Văn H tự tháo dỡ, di dời tài sản trên đất. Tuy nhiên, UBND thị trấn Th đã không tiến hành kiểm tra ông H đã thực hiện những nội dung trong văn bản đó hay chưa, cũng không thực hiện rà soát, thống kê và lập biên bản để khẳng định việc có hay không có tài sản trên vùng đất đó, thực hiện việc giải phóng mặt bằng, san lấp đất trước khi có quyết định số 1768/QĐ-UB ngày

09/7/2021 của UBND huyện Th về việc thu hồi đất là không đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 kết luận nội dung khiếu nại của ông Dương Văn H là khiếu nại đúng một phần là có căn cứ.

Đối với yêu cầu đền bù thiệt hại của ông Dương Văn H: Quá trình giải quyết khiếu nại, kết quả xác minh hồ sơ cũng như làm việc với các cá nhân có liên quan xác định: Không có tài liệu nào thể hiện việc ông Dương Văn H có nuôi cá, lươn, tập kết gỗ tại khu vực thửa đất nói trên; ông Dương Văn H cũng không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chứng minh giá trị tài sản theo nội dung khiếu nại. Quá trình giải quyết khiếu nại lần 2, ông Dương Văn H có cung cấp cho Đoàn xác minh 01 giấy (phô tô) có ký xác nhận của một số hộ dân về việc ông H có mua cá, lươn, chạch của họ nhưng đó không phải là văn bản có tính pháp lý nên không được chấp nhận. Như vậy, mặc dù khiếu nại của ông Dương Văn H đối với hành vi của UBND thị trấn Th đổ đất san lấp ao mà ông H đang sử dụng là khiếu nại đúng một phần nhưng không có tài liệu, cơ sở, căn cứ để xác định giá trị tài sản bị thiệt hại để bồi thường. Do đó, Quyết định số 68/QĐ-UBND kết luận không có cơ sở để giải quyết việc đền bù thiệt hại cho ông Dương Văn H là có căn cứ.

Như vậy, Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND thị trấn Th được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và quy định pháp luật; Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Th công nhận Quyết định số 68 của Chủ tịch UBND thị trấn Th về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu) là có cơ sở. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn H về hủy Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND thị trấn Th và Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Th.

[5.2]. Đối với Văn bản số 2279/UBND-BT ngày 13/10/2022 của UBND huyện Th về việc giải quyết đơn công dân.

- Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành: Sau khi nhận được đơn của ông Dương Văn H, ngày 26/7/2022 và ngày 16/9/2022, UBND huyện Th đã tiến hành làm việc với ông H. Ngày 13/10/2022, UBND huyện Th ban hành Văn bản số 2279/UBND-BT về việc giải quyết đơn công dân là đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

- Về nội dung: Văn bản số 2279/UBND-BT ngày 13/10/2022 của UBND huyện Th thể hiện nội dung đơn của ông Dương Văn H là đề nghị UBND thị trấn Th, UBND huyện đền bù thiệt hại cho gia đình ông Dương Văn H do việc lấp ao và thu hồi đất tại thửa đất số 429, tờ bản đồ địa chính số 24, địa chỉ khối 6A (khối 5 cũ), thị trấn Th, huyện Th với tổng số tiền 2.975.119.000 đồng.

Xét nội dung trả lời ông Dương Văn H của Văn bản số 2279/UBND-BT: Đối với đề nghị đền bù thiệt hại cho gia đình ông do việc UBND thị trấn Th vào năm 2017 cho máy san lấp diện tích đất thuộc thửa đất số 429, tờ bản đồ số 24. Nội dung này đã được UBND Thị trấn Th xem xét, giải quyết và trả lời công dân tại Văn bản số 461/UBND-TD ngày 18/9/2021, cụ thể: Thông qua kết quả

làm việc và rà soát hồ sơ, giấy tờ liên quan thì việc ông H kiến nghị đền bù thiệt hại về kinh tế là không có cơ sở để UBND thị trấn xem xét giải quyết. Như đã phân tích ở trên không có tài liệu nào thể hiện việc ông H có nuôi cá, lươn, tập kết gỗ tại khu vực thửa đất nói trên; ông H cũng không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chứng minh giá trị tài sản theo nội dung khiếu nại nên UBND thị trấn không có cơ sở để giải quyết việc đền bù thiệt hại cho ông Dương Văn H. Do vậy, văn bản số 2279/UBND-BT trả lời ông H: Nội dung này đã được UBND Thị trấn Th xem xét, giải quyết và trả lời công dân tại Văn bản số 461/UBND-TD ngày 18/9/2021, cụ thể: thông qua kết quả làm việc và rà soát hồ sơ, giấy tờ liên quan thì việc ông Dương Văn H kiến nghị đền bù thiệt hại về kinh tế là không có cơ sở để UBND thị trấn xem xét giải quyết là có căn cứ.

Đối với nội dung ông H đề nghị đền bù thiệt hại do việc UBND huyện tiến hành cưỡng chế thu hồi đất tại thửa đất số 429, tờ bản đồ địa chính số 24, địa chỉ khối 6A (Khối 5 cũ), thị trấn Th. Xét nội dung trả lời ông Dương Văn H của Văn bản số 2279/UBND-BT thấy rằng UBND huyện Th chưa làm rõ ông Dương Văn H đề nghị đền bù thiệt hại do việc UBND huyện tiến hành cưỡng chế thu hồi đất tại thửa đất số 429, tờ bản đồ địa chính số 24, địa chỉ khối 6A (Khối 5 cũ), thị trấn Th gồm những khoản gì, thiệt hại cụ thể như thế nào mà chỉ trả lời: Ngày 14/7/2021, UBND huyện đã có Quyết định số 1816/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí để hoàn trả theo giá trị tài sản còn lại cho ông Dương Văn H trên thửa đất thu hồi do vi phạm pháp luật về đất đai. Từ đó kết luận việc ông Dương Văn H kiến nghị UBND huyện, UBND thị trấn Th đền bù số tiền 2.975.119.000 đồng do việc UBND thị trấn tổ chức san lấp đất và UBND huyện tiến hành cưỡng chế thu hồi đất tại thửa đất số 429, tờ bản đồ địa chính số 24, địa chỉ khối 6A (khối 5 cũ), thị trấn Th là không có cơ sở để xem xét giải quyết là chưa đảm bảo cơ sở pháp lý. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông H hủy một phần Văn bản số 2279/UBND-BT ngày 13/10/2022 của UBND huyện Th về việc giải quyết đơn công dân của UBND huyện Th về trả lời đơn công dân về nội dung trả lời này. Buộc UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật.

Đối với nội dung ông Dương Văn H yêu cầu buộc UBND huyện Th bồi thường về thiệt hại số tiền 1.266.810.000 đồng sẽ được xem xét, giải quyết khi UBND xã Đ, tỉnh Nghệ An thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật đối với phần nội dung trả lời ông Dương Văn H tại Văn bản số 2279/UBND-BT ngày 13/10/2022 của UBND huyện Th về việc giải quyết đơn công dân bị hủy để giải quyết lại.

[6] Về án phí: Ông Dương Văn H được chấp nhận một phần đơn khởi kiện nên không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 9 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 3 Điều 116; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 17, 18, 27, 28, 29, 30, 31, 36, 37, 38, 39, 40 Luật khiếu nại năm 2011; Điều 204

Luật Đất đai năm 2013; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn H về hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 68/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H (lần đầu); hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số: 1901/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết khiếu nại của ông Dương Văn H, khối 6A, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An (lần hai).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn H: Hủy một phần Văn bản số 2279/UBND-BT ngày 13/10/2022 của UBND huyện Th, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết đơn công dân là phần trả lời đối với nội dung đề nghị đền bù thiệt hại do việc UBND huyện Th tiến hành cưỡng chế thu hồi đất tại thửa đất số 429, tờ bản đồ địa chính số 24, địa chỉ khối 6A (khối 5 cũ), thị trấn Th, tỉnh Nghệ An.

3. Buộc Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện phải thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Ông Dương Văn H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Trả cho ông Dương Văn H số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0007601 ngày 19/3/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Buộc Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Nghệ An phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm VKSNDTC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh